

School things

I/ Nghe và chọn tranh



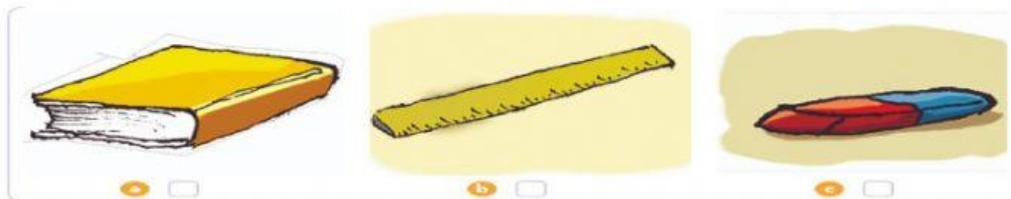
1.



2.



3.



II/ Nối từ với tranh thích hợp.

ruler

pencil case

pencil

crayon

scissors

glue stick

pencil sharpener

pen



